

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ KUIN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HNGĐ-ST

Ngày 20-02-2023

V/v Tranh chấp xác định
cha cho con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quốc Định.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phan Thị Thiện;

2. Bà Hoàng Thị Trang.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Thanh Loan, Thư ký Toà án nhân dân huyện Cư Kuin.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin tham gia phiên tòa: Bà Hà Thanh Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cư Kuin xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 205/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2022 về việc “*Yêu cầu xác định cha cho con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2023/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ông Lê Văn Th, sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn 11, xã Ea Bar, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

* **Bị đơn:** Bà Ngô Thị H, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn 12, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

Người đại diện theo ủy quyền của bà H: Bà Trần Bá Lan V, sinh năm 1999; Địa chỉ: Buôn E, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Theo văn bản ủy quyền ngày 08/11/2022), (có mặt).

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Trần Ch, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn 12, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 05/10/2022, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Lê Văn Th trình bày:*

Vào năm 2009, bà Ngô Thị H (bị đơn) và ông Trần Ch có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã B, thị xã C, tỉnh Khánh Hòa. Đến năm 2015 vì phát sinh mâu thuẫn nên ông Trần Ch đã bỏ nhà đi và không có lần nào trở lại nhà. Đến năm 2021 thì bị đơn và ông Ch ly hôn nhau theo Bản án số 12/2021/HNGĐ-ST, ngày 27/4/2021 của TAND huyện Cư Kuin.

Trong thời gian ông Trần Ch bỏ nhà đi thì ông Lê Văn Th (nguyên đơn) và bị đơn có phát sinh quan hệ tình cảm với nhau từ năm 2016, sau đó bị đơn mang thai con chung của nguyên đơn và bị đơn là cháu Ngô Thiên Ph, sinh ngày 21/11/2017 tại Bệnh viện Quân Y 15 – BA 15 theo Giấy chứng sinh số 176, quyển số 26. Tuy nhiên, cháu Ngô Thiên Ph sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của ông Ch và bị đơn nên theo quy định của pháp luật thì cháu Ph là con chung của bị đơn và ông Ch, nhưng trên thực tế cháu Ph là con chung của nguyên đơn và bị đơn. Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố nguyên đơn là cha đẻ của cháu Ngô Thiên Ph, sinh ngày 21/11/2017 theo quy định của pháp luật.

** Tại bản tự khai ngày 28/11/2022 của bà Ngô Thị H và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Trần Bá Lan V trình bày:*

Năm 2009, bị đơn và ông Trần Ch cưới nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, thị xã C, tỉnh Khánh Hòa trên cơ sở tự nguyện. Đến năm 2015 vì phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên ông Trần Ch đã bỏ nhà đi và không có lần nào trở lại nhà. Ngày 13/10/2022, Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin đã tuyên bố ông Trần Ch mất tích theo Quyết định số 06/2020/QĐST-VDS ngày 13/10/2020 và đến năm 2021 thì bị đơn và ông Trần Ch ly hôn nhau theo Bản án số 12/2021/HNGĐ-ST, ngày 27/4/2021 của TAND huyện Cư Kuin.

Trong thời gian ông Trần Ch bỏ nhà đi thì bà H và ông Th có phát sinh quan hệ tình cảm với nhau, sau đó bà H sinh cháu Ngô Thiên Ph tại Bệnh viện Quân Y 15 – BA 15, tỉnh Gia Lai theo Giấy chứng sinh số 176, quyển số 26. Vì cháu Ph sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của ông Trần Ch và bà H nên theo quy định của pháp luật thì cháu là con chung của bà H và ông Ch. Tuy nhiên, trên thực tế cháu Ph là con chung của bà H và ông Th.

Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Th yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Th là cha đẻ của cháu Ngô Thiên Ph, sinh ngày 21/11/2017, thì bà H đồng ý và không có ý kiến gì bổ sung.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Ch:* Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu hợp lệ nhiều lần nhưng ông Trần Ch không đến Tòa án làm việc, nên Tòa án không thể lấy lời khai của ông Ch được.

Theo Kết quả xét nghiệm ADN của Trung tâm phân tích AND & Công nghệ di truyền ngày 17/12/2022 kết luận: “Cháu Ngô Thiên Ph là con của ông Lê Văn Th” Tại biên bản làm việc ngày 20/12/2022, nguyên đơn và người đại

diện theo ủy quyền của bị đơn đều nhất trí với kết quả xét nghiệm ADN và không có ý kiến gì.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:* Ý kiến của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng theo quy định tại Điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Áp dụng các Điều 89, 90, 91, 101, 102 Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc tuyên bố ông Lê Văn Th là cha đẻ của cháu Ngô Thiên Ph, sinh ngày 21/11/2017.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết yêu cầu công nhận cha cho con nên đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do bị đơn bà Ngô Thị H có địa chỉ nơi cư trú tại Thôn 12, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin. Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được Tòa án triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng vẫn vắng mặt. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin căn cứ vào khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để thụ lý, giải quyết và xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đúng với quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Năm 2009, bà Ngô Thị H và ông Trần Ch có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện, quá trình chung sống ông Ch bỏ đi khỏi địa phương không rõ tung tích nên Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin đã tuyên bố ông Trần Ch mất tích theo Quyết định số 06/2020/QĐST-VDS ngày 13/10/2020. Tiếp đó bà Ngô Thị H và ông Trần Ch đã được Tòa án giải quyết cho ly hôn theo Bản án số 12/2021/HNGĐ-ST ngày 27/4/2021 của TAND huyện Cư Kuin. Ngày 13/10/2022. Trong thời gian ông Trần Ch bỏ nhà đi thì bà H và ông Th có phát sinh quan hệ tình cảm với nhau và sinh cháu Ngô Thiên Ph, sinh ngày 21/11/2017 tại Bệnh viện Quân Y 15 – BA 15, tỉnh Gia Lai theo Giấy chứng sinh số 176, quyển số 26 (BL 14). Bà H và ông Th đều thừa nhận cháu Ph sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của ông Trần Ch và bà H nên theo quy định của pháp luật thì cháu Ph là con chung của bà H và ông Ch, nhưng trên thực tế cháu Ph là con chung của bà H và ông Th. Theo kết quả xét nghiệm ADN của Trung Tâm phân tích ADN & Công nghệ di truyền ngày 17/12/2022 kết luận: “*Cháu Ngô Thiên Ph là con của ông Lê Văn Th*”. Vì vậy, căn cứ vào Điều 88, Điều 89, Điều 91 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Th xác định ông Lê Văn Th là cha đẻ của cháu Ngô

Thiên Ph, sinh ngày 21/11/2017 theo Giấy chứng sinh số 176, quyền số 26, nơi cấp: Bệnh viện Quân Y 15 – BA 15, tỉnh Gia Lai.

[3] Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân là có căn cứ, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

[4] Về chi phí tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Lê Văn Th có đơn yêu cầu giám định ADN và đã nộp 6.000.000 đồng tiền tạm ứng chi phí tố tụng. Xét yêu cầu yêu cầu giám định ADN của nguyên đơn là có căn cứ và được chấp nhận nên bị đơn là bà Ngô Thị H có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Lê Văn Th theo quy định tại Điều 161 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Văn Th được chấp nhận nên bị đơn bà Ngô Thị H phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 88, Điều 89, Điều 91, Điều 101 và Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình. Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Văn Th.

1. Xác định ông Lê Văn Th là cha đẻ của cháu Ngô Thiên Ph, sinh ngày 21/11/2017 theo Giấy chứng sinh số 176, quyền số 26, nơi cấp: Bệnh viện Quân Y 15 – BA 15, tỉnh Gia Lai.

2. Về chi phí tố tụng: Bà Ngô Thị H có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Lê Văn Th 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*) tiền chi phí giám định ADN đã nộp theo phiếu thu ngày 12/12/2022.

3. Về án phí: Bà Ngô Thị H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận cha cho con. Hoàn trả lại cho ông Lê Văn Th 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0017414 ngày 14/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

4. Thông báo quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- *P. Kiểm tra - TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND huyện Cư Kuin;*
- *Chi cục THADS huyện K;*
- *UBND xã C;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu VP, hồ sơ vụ án.*

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Quốc Định

